Thứ Ba, Ngày 12 Tháng 8 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tiếp tục lập đỉnh cao mới

▶ Thị trường tiếp nối đà tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba với thanh khoản đi ngang. Chỉ số lập đỉnh cao mới khi duy trì trên mốc 1,600. Khối nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay, tuy với giá trị không quá lớn.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 11.36 điểm (+0.71%), đạt 1,608.22 điểm; HNX-Index tăng 0.01 điểm, đạt 276.47 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đi ngang ở mức 50.23 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1.9 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 691 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VHM và SSI. Ở chiều ngược lại, VPB, STB và POW là những cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất.

▶ BID (+3.23%), LPB (+6.28%), VCB (+0.80%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất giúp thị trường giữ điểm. Ở chiều ngược lại, VHM (-0.53%), SSI (-2.00%), GEE (-3.01%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Nguyên vật liệu, Tiện ích và Năng lượng là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là HPG, POW và BSR.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index tiếp tục ghi nhận một phiên tăng điểm và chính thức vượt mốc 1,600. Thanh khoản quanh mức trung bình cho thấy tâm lý thận trọng của lực cầu khi chỉ số chinh phục điểm mới, song chưa có động thái chốt lời mạnh của bên cung. Chỉ số bám sát đường hỗ trợ trên kênh xu hướng và các đường MA10, MA20 dốc lên cho thấy thị trường duy trì xu hướng tăng. Nếu VN-Index tăng spread lớn với sự đồng thuận gia tăng của giá trị giao dịch, chỉ số kỳ vọng sẽ tiến về vùng 1,600-1,700. Nhà đầu tư cần quản trị rủi ro khi VN-Index vận động ngược lại và thủng hỗ trợ kênh xu hướng ở 1510 điểm cùng với thanh khoản lớn.

- Ở trường hợp tích cực: Thị trường nhiều khả năng sẽ gặp điều chỉnh trước khi tiếp tục tăng điểm để hướng tới 1,600 - 1,700 điểm. Các đợt điều chỉnh về quanh 1,510 - 1,550 điểm sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư gia tăng vị thế.
- Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược: Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,510 - 1,550 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,450 - 1,510 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,608	0.7	10.3	30.7	15.4	2.0	6,905,688
VN30 Index	1,755	0.8	10.1	38.1	15.0	2.2	4,747,105
VN Midcap	2,495	0.9	19.2	35.4	18.8	1.8	1,282,362
VN Smallcap	1,646	0.4	10.3	16.9	15.9	1.2	306,981
HNX Index	276	0.0	15.8	19.8	31.2	1.6	366,152
UpCom	109	0.0	6.3	17.4	13.4	1.8	806,914

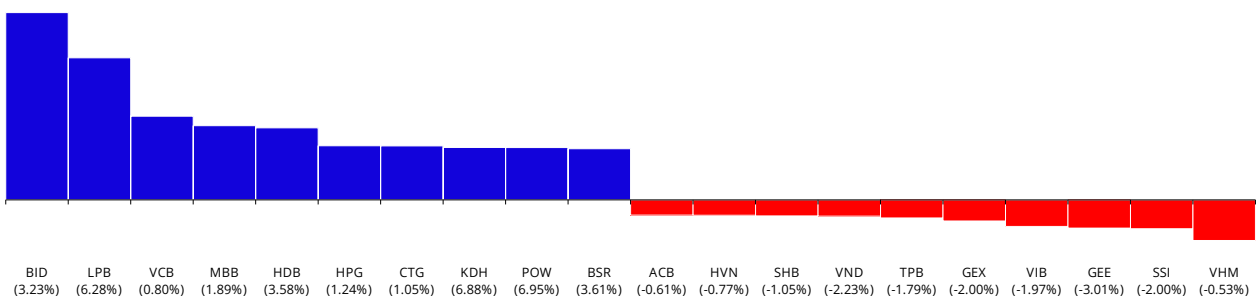
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.2	7.8	16.6	1.1	31.4	4.0	151,695
Bảo hiểm	-0.5	1.1	6.0	20.9	16.4	1.7	54,216
Bất động sản	0.2	21.1	91.1	94.4	26.6	2.0	1,307,058
CNTT	1.0	0.4	-17.0	-2.6	23.4	4.9	201,286
Dầu khí	1.1	5.9	0.3	-19.8	21.4	2.4	61,703
Dịch vụ tài chính	-0.4	35.8	51.3	53.7	27.6	2.1	292,039
Tiện ích	1.1	6.9	6.2	-4.7	20.4	2.0	307,358
Du lịch và Giải trí	0.5	25.8	37.8	57.9	18.1	13.6	179,221
Hàng & DV CN	1.0	16.5	35.0	35.6	17.7	2.1	196,777
Hàng CN & Gia dụng	0.7	4.7	-9.2	-7.6	13.2	1.7	56,186
Hóa chất	0.4	10.2	6.4	2.6	22.8	2.1	246,203
Ngân hàng	0.9	15.9	25.9	35.3	11.0	1.9	2,672,010
Ô tô và phụ tùng	1.4	6.9	29.4	17.4	23.8	1.5	18,889
Tài nguyên Cơ bản	1.0	19.2	21.5	26.9	20.0	1.7	269,394
Th.phẩm & Đồ uống	0.9	8.7	8.4	4.9	21.6	2.7	470,771
Truyền thông	-0.3	17.2	15.2	105.9	22.0	1.7	3,389
Xây dựng và Vật liệu	2.3	18.8	30.0	40.7	21.3	1.8	165,879
Y tế	0.1	1.3	-2.2	5.0	18.4	2.2	39,609

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.0	-0.3	0.7	-3.2	-9.2	-4.5
USD/JPY	148	0.2	0.6	0.5	0.0	-5.6	0.8
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.3	-0.2	-1.5	0.2
KRW/USD	1,389	-0.1	0.2	0.5	-2.0	-5.6	1.4
EUR/USD	1	0.0	-0.3	0.4	-4.5	-10.8	-5.9
USD/VND	26,256	0.1	0.1	0.5	1.1	3.0	4.5
Dầu Thô	64	-0.2	-2.1	-6.8	3.0	-11.0	-20.3
Xăng	237	14.2	13.3	8.4	11.1	18.4	-3.0
Khí đốt	3	-0.2	-2.1	-11.0	-19.1	-18.9	34.7
Than	112	-0.8	-2.3	0.2	13.5	-10.4	-23.1
Vàng	3,351	0.3	-0.9	0.2	3.5	27.7	35.5
Thép cuộn	3,502	0.7	1.2	6.3	6.7	0.9	5.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. NAF – Thực phẩm và đồ uống: Nafoods Group ghi nhận doanh thu thuần quý 2 đạt hơn 680 tỷ đồng tăng 54% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế đạt 58.7 tỷ đồng tăng gần 15% cổ phiếu NAF tăng khoảng 30% trong chưa đầy 2 tuần.

2. VCB – Ngân hàng: Quỹ Đầu tư Chính phủ Singapore đã bán hơn 55 triệu cổ phiếu VCB trong tháng 7, giảm tỷ lệ sở hữu tại Vietcombank từ 1.67% xuống còn 1.01%, tương ứng hơn 84.5 triệu cổ phiếu.

3. OCB – Ngân hàng: OCB ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý II/2025 đạt 999 tỷ đồng, tăng 11.2% so với cùng kỳ, tổng thu thuần đạt 2,642 tỷ đồng nhờ đẩy mạnh chuyển đổi số và tập trung khai thác khách hàng SME, Startup.

4. HQC – Bất động sản: Quý II/2025, An Gia báo lãi ròng gần 81 tỷ đồng, tăng 3.2 lần cùng kỳ, nhưng hơn 2.756 tỷ đồng vốn hợp tác đầu tư chiếm 43.6% tổng tài sản vẫn "mắc kẹt" tại dự án The Lá Village với Công ty Gia Linh.

5. SMC – Nguyên vật liệu: Ngày 11/8, Cơ quan Thuế TP Hồ Chí Minh quyết định cưỡng chế hơn 24.2 tỷ đồng tiền thuế quá hạn của Công ty SMC bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản tại các ngân hàng và kho bạc Nhà nước.

6. HVN – Vận tải: Ngày 12-8, Vietnam Airlines ký 4 biên bản ghi nhớ với các đối tác Hàn Quốc về hợp tác bảo dưỡng máy bay, phát triển vận tải hàng hóa và xúc tiến du lịch song phương nhằm mở rộng thị trường Hàn Quốc.

7. PVV – Xây dựng: PVV ghi nhận lỗ sau thuế gần 82.5 tỷ đồng trong nửa đầu năm 2025 do chi phí khác gần 66 tỷ đồng, đây là mức lỗ bán niên cao nhất lịch sử và kiểm toán từ chối đưa ra kết luận với báo cáo tài chính.

8. HPG – Nguyên vật liệu: Ngày 5/8/2025, Hòa Phát đã vận hành lò thổi oxy luyện thép số 2 và lò tinh luyện RH tại Dự án Dung Quất 2, chuẩn bị hoàn thành toàn bộ dự án trong tháng 9/2025.

9. LHC – Năng lượng: LHC điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2025 với doanh thu thuần hợp nhất dự kiến 1,313 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế gần 236 tỷ đồng, đồng thời dự kiến trình phương án phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn - BSR

BSR – Năng lượng: BSR đạt lợi nhuận trước thuế 800 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, vượt 93% kế hoạch và đang lấy ý kiến cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ lên hơn 50,000 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu thưởng và trả cổ tức bằng cổ phiếu.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/11/2025	8/12/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	75.5	374	942	536	
2	Xây dựng và Vật liệu	38.9	2,833	3,968	2,855	
3	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33.2	2,523	3,414	2,562	
4	Du lịch và Giải trí	30.4	333	485	372	
5	Bất động sản	10.7	6,437	6,712	6,065	
6	Công nghệ Thông tin	9.2	1,254	1,333	1,221	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.5	265	250	251	
8	Y tế	-2.3	35	38	38	
9	Ngân hàng	-2.3	11,717	10,796	11,052	
10	Dầu khí	-3.2	992	1,352	1,396	
11	Bảo hiểm	-4.4	140	92	97	
12	Ô tô và phụ tùng	-5.7	269	275	291	
13	Thực phẩm và đồ uống	-6.4	4,249	2,877	3,073	
14	Truyền thông	-7.9	81	79	85	
15	Hóa chất	-8.0	2,134	1,625	1,766	
16	Tài nguyên Cơ bản	-11.2	2,675	3,254	3,662	
17	Dịch vụ tài chính	-16.2	7,190	5,808	6,929	

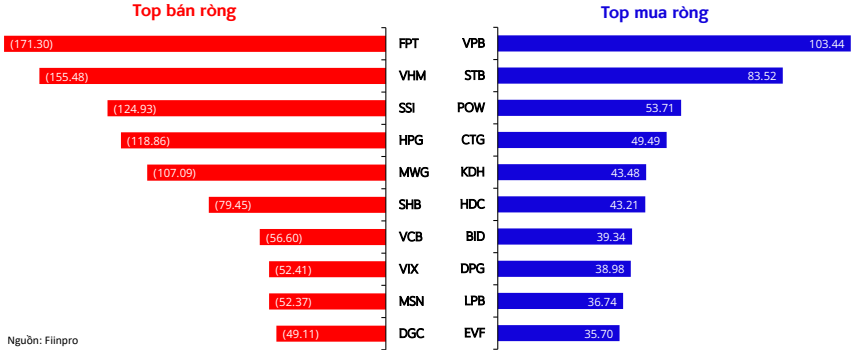
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	23,900	5.3	25.8	24.7	559	1,006.0	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	37,700	-0.1	1.9	52.9	218	852.0	
HDB	HDBank	Ngân hàng	28,900	3.6	3.6	13.3	288	724.1	
NVL	Novaland	Bất động sản	18,500	-1.6	2.8	80.5	243	528.5	
SHB	SHB	Ngân hàng	18,900	-1.0	3.0	112.4	31	1,257.4	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	47,800	4.4	6.2	68.8	798	272.9	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	38,050	6.3	7.8	30.7	215	349.6	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,900	-2.0	3.1	19.7	167	331.3	
ACB	ACB	Ngân hàng	24,250	-0.6	3.4	12.5	125	355.8	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	27,750	-1.2	4.5	22.2	64	420.7	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	31,250	0.8	6.2	29.5	68	305.1	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,400	-0.8	-1.8	43.5	(7)	45.6	
VIC	VinGroup	Bất động sản	115,500	0.0	-1.7	184.8	(13)	341.3	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	29,450	0.3	-4.8	71.7	(29)	128.1	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	93,000	-0.5	-3.1	132.5	(26)	477.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	47,800.0	4.4	6.2	66.3	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,400.0	-0.8	-1.8	43.5	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,700.0	0.0	0.4	50.7	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,850.0	1.7	0.4	-5.2	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	7,850.0	3.3	6.1	32.4	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	23,900.0	5.3	25.8	24.7	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,900.0	-2.0	3.1	15.2	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	38,050.0	6.3	7.8	21.8	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,700.0	-0.2	-0.2	-5.0	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	53,000.0	-0.2	-1.5	12.8	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/12/2025	3,316.7	4,008.4	-691.6
8/11/2025	3,554.0	4,175.6	-621.6
8/8/2025	4,250.9	5,092.9	-842.0
8/7/2025	4,515.7	4,594.4	-78.7
8/6/2025	5,266.3	4,738.4	527.9
8/5/2025	7,068.0	9,407.3	-2,339.3
8/4/2025	2,704.4	12,821.8	-10,117.5
8/1/2025	3,465.5	5,770.4	-2,304.8
7/31/2025	3,343.1	5,273.2	-1,930.1
7/30/2025	5,513.4	4,015.3	1,498.1
7/29/2025	5,636.2	6,600.6	-964.3
7/28/2025	3,585.8	4,634.3	-1,048.5
7/25/2025	3,598.9	3,662.3	-63.4
7/24/2025	5,021.4	5,229.7	-208.3
7/23/2025	3,585.1	3,339.3	245.8
7/22/2025	3,772.1	5,523.4	-1,751.3

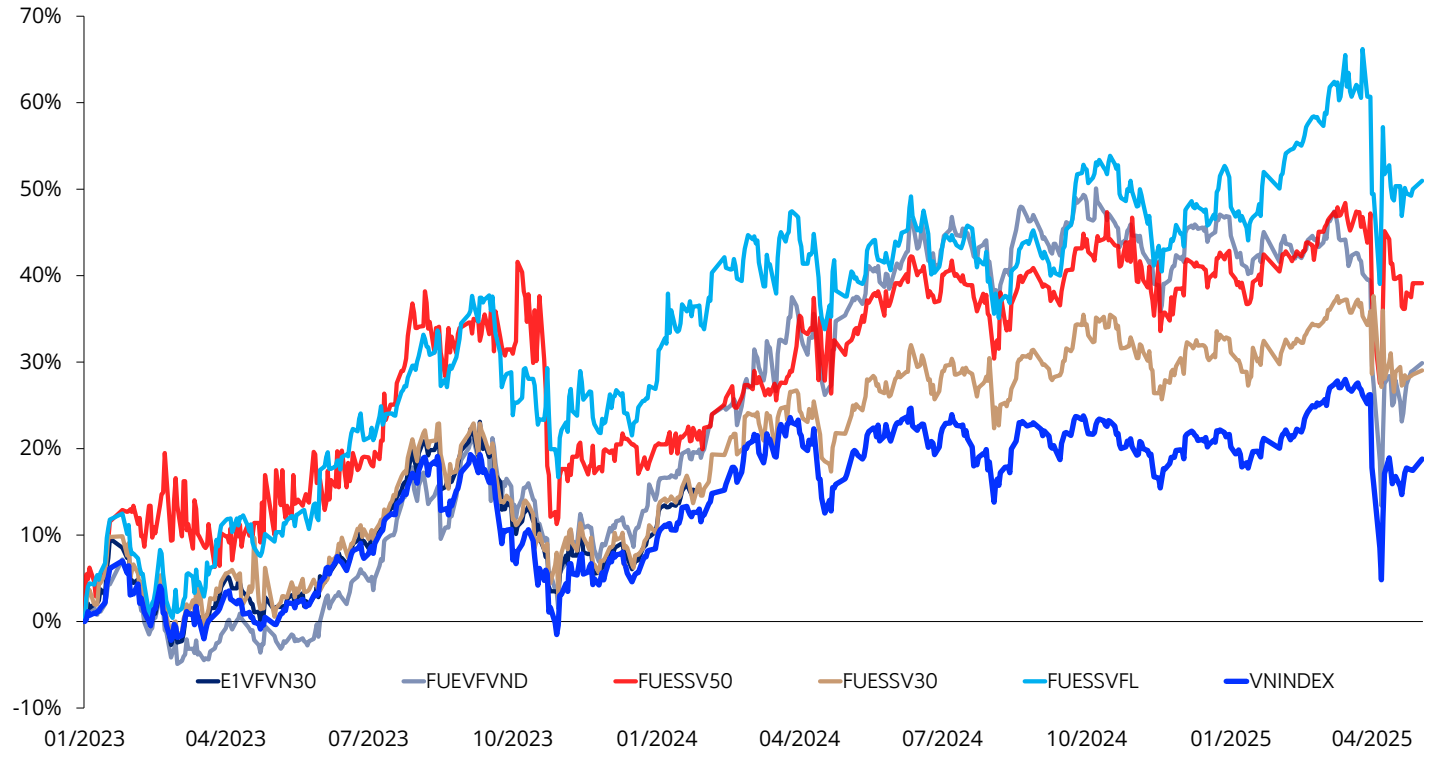
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	30,650	0.8%	10.2%	30.5%	397,400	12.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	26,280	0.3%	20.8%	30.7%	15,700	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,100	0.4%	18.9%	40.7%	56,100	1.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	37,940	0.6%	9.0%	13.2%	148,300	5.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	23,450	0.5%	17.3%	30.9%	75,100	1.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	21,750	0.2%	12.2%	30.2%	35,100	0.8	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	21,230	-1.2%	10.2%	30.4%	8,800	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	10,710	-2.6%	13.9%	26.0%	11,300	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	11,890	1.2%	10.5%	32.6%	900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,300	0.4%	20.0%	27.5%	11,500	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,770	0.1%	18.2%	35.6%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,870	0.2%	8.4%	12.1%	2,100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,450	0.1%	11.2%	13.8%	4,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,170	n.a	9.8%	12.7%	2,300	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,400	0.0%	8.6%	18.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	243.2	(462,881)	(808,589)	37.8	17.3	1.0	1.78	2.0	13.1	49.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	(14,695)	(20,986)	38.5	25.0	0.9	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.2	(3,231)	(71,561)	55.8	21.5	1.0	2.34	1.5	9.3	81.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	530.8	736,689	1,185,089	18.2	19.7	1.0	2.07	1.9	12.3	81.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	36.3	17.1	0.9	2.04	1.6	11.6	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.2	(4,098)	(7,682)	38.1	20.5	0.8	1.68	2.1	13.8	68.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	38.6	(8,283)	(10,361)	38.8	19.2	1.0	1.67	2.0	13.9	74.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	24.4	55.2	0.9	2.01	1.6	11.6	49.3
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	87.6	(71,587)	(121,533)	38.9	21.5	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	16.5	(2,850)	2,071	33.2	23.4	0.9	1.34	1.7	17.5	42.3
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	(22,977)	(36,502)	47.6	22.9	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.9	(6,136)	7,300	17.1	22.8	1.0	1.94	2.0	13.2	83.7
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	10.6	29.1	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.2	n.a	n.a	20.1	24.8	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities